

Số: 106 /TB-MNLBA

Long Biên, ngày 17 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v Niêm yết công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị,

Căn cứ Hướng dẫn số 1368/UBND-VHXXH ngày 01/12/2025 của UBND phường Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện kê khai tài sản thu nhập năm 2025,

Trường Mầm non Long Biên A thông báo công khai nội dung như sau:

1. Nội dung: Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của viên chức có nghĩa vụ phải kê khai hàng năm.
2. Bộ phận thực hiện niêm yết công khai gồm:

T T	Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại	Địa chỉ mail
1	Đào Thị Thu Hương	Hiệu trưởng	0978.129.045	huonglongbien16@gmail.com
2	Trần Thị Thu Hằng	Phó HT - CTCD	0973.909.713	tranthuhang1181@gmail.com
3	Lương Thị Lan Anh	Phó Hiệu trưởng	0916.022.938	luonglananh5890@gmail.com
4	Đỗ Thị Thúy Hằng	GV - TB TTND	0981.111.832	thuyhanglongbien@gmail.com
5	Nguyễn Thị Bắc	Kế toán	0349.618.188	bacnt296@gmail.com

3. Thời gian công khai: 15 ngày liên tục, Từ ngày 17/12/2025 đến ngày 07/01/2026 (Trừ thứ 7, chủ nhật)

4. Địa điểm niêm yết: Bảng công khai trường Mầm non Long Biên A

5. Hình thức công khai: Văn bản, cổng thông tin điện tử của nhà trường

6. Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Từ ngày 17/12/2025 đến ngày 07/01/2026

7. Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận công khai, hoặc qua hòm thư của nhà trường: mnlongbiena@longbien.edu.vn. SĐT: 02432058868

- Trong thời gian niêm yết, nếu viên chức và người lao động có ý kiến phản ánh về bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai, đề nghị phản ánh về lãnh đạo Trường Mầm non Long Biên A để được hướng dẫn, giải đáp theo quy định.

Trân trọng thông báo!

HIỆU TRƯỞNG

Đào Thị Thu Hương

UBND PHƯỜNG LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON LONG BIÊN A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM⁽¹⁾
(Ngày 03 tháng 12 năm 2025)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: ĐÀO THỊ THU HƯƠNG; Ngày tháng năm sinh: 10/12/1972
- Chức vụ/chức danh công tác: Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường mầm non Long Biên A, phường Long Biên, Thành phố Hà Nội.
- Nơi thường trú: Số nhà 349, Đường Bát Khối, tổ 24, phường Long Biên, Thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 001172015936; Ngày cấp 04/5/2021; Nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: THẨM MẠNH HÙNG; Ngày tháng năm sinh: 06/05/1967
- Nghề nghiệp: Công nhân
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: Công ty TNHH Làng Hoa Thụy Khuê - số 14, Đường Thụy Khuê, Phường Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.
- Nơi thường trú: Số nhà 349, Đường Bát Khối, tổ 24, phường Long Biên, Thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 001067011777; Ngày cấp 25/6/2018; Nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất: Đã thành niên.

3.2. Con thứ hai (trở lên):

- Họ và tên: Thẩm Đức Trung; Ngày tháng năm sinh: 15/01/2007
- Nơi thường trú: Số nhà 349, Đường Bát Khối, tổ 24, phường Long Biên, Thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 001207000233; Ngày cấp 14/04/2021; Nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Tổ 17- Phường Long Biên- Quận Long Biên- TP Hà Nội.
- Diện tích⁽⁹⁾: 76 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: Không xác định được giá trị vì không có giao dịch đối với tài sản.
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số BX 772823; Người đứng tên: Thẩm Mạnh Hùng và vợ là Đào Thị Thu Hương.
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Không

1.1.2. Thừa thứ 2:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Xã Hải Thắng, Huyện Tiên Lữ, Tỉnh Hưng Yên
- Diện tích⁽⁹⁾: 113,5 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 2.724.000.000 đ
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số AA 00940756; Người đứng tên: Đào Thị Thu Hương.
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Thừa số 736, tờ bản đồ số 1

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾: Không

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Số nhà 349- Đường Bát Khối- Tổ 24- Phường Long Biên- Thành phố Hà Nội.
- Loại nhà⁽¹⁴⁾: Nhà ở riêng lẻ
- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 175,8 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: Không xác định được giá trị vì không có giao dịch đối với tài sản.
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Số BX 772823; Người đứng tên: Thẩm Mạnh Hùng và vợ là Đào Thị Thu Hương.
- Thông tin khác (nếu có): Không

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Không

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: Không

2.2.1. Công trình thứ nhất: Không

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Không

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: Không3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: Không3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: Không

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: Không

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: Không

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không

6.1. Cổ phiếu: Không

6.2. Trái phiếu: Không

6.3. Vốn góp⁽²²⁾: Không

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: Ô tô Toyota Vios 1.5G; Chứng nhận đăng ký Số: 473582; Số biển đăng ký 30F - 272.68; Ngày đăng ký 17/7/2018; Giá trị: 557.400.000đ (Năm trăm năm mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng).

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: Không

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: Không

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 332.338.646 đ

- Tổng thu nhập của người kê khai: 200.388.646 đ

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 132.000.000đ

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không

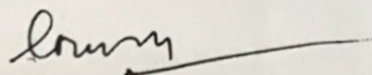
- Tổng các khoản thu nhập chung: Không

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM ⁽²⁹⁾

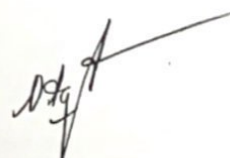
Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất			
1.1. Đất ở	+ 113,5 m ²	+2.724.000.000	- Mua từ tiền bán 65 m ² đất ao tại tổ 2 phường Cự Khối: 2.200.000.000 đ. Số tiền 524.000.000đ là tiền của vợ chồng con trai đã thành niên và tiền thu nhập của cả gia đình.
1.2. Các loại đất khác	- 65 m ²	-2.200.000.000	
- Đất ao			
2. Nhà ở, công trình xây dựng			
2.1. Nhà ở			
2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			

3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...). 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.		+ 332.338.646 đ	- Tổng các khoản thu nhập: 332.338.646 đ - Tổng thu nhập của người kê khai: 200.388.646 đ - Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 132.000.000 đ
---	--	-------------------------------	---

Long Biên, ngày 05 tháng 12 năm 2025
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


 CV: Phan Văn Nặng

Long Biên, ngày 03 tháng 12 năm 2025
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)


Đào Thị Thu Hương

UBND PHƯỜNG LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON LONG BIÊN A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM⁽¹⁾
(Ngày 03 tháng 12 năm 2025)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: TRẦN THỊ THU HẰNG; Ngày tháng năm sinh: 20/11/1981
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường mầm non Long Biên A, phường Long Biên.
- Nơi thường trú: Tổ 18, phường Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾ 001181002492; Ngày cấp: 08/04/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: NGUYỄN HẢI HÀ; Ngày tháng năm sinh: 20/08/1975
- Nghề nghiệp: Bộ đội chuyên nghiệp
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: Đoàn 84, Cục tác chiến điện tử, Yên Bình, Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.
- Nơi thường trú: Yên Bình, Thạch Thất, Hà Nội
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 517509649531; Ngày cấp: 02/01/2019; Nơi cấp: Bộ Tổng tham mưu

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Nguyễn Hải Minh; Ngày tháng năm sinh: 13/09/2007
- Nơi thường trú: Tổ 18, phường Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 001207051131; Ngày cấp: 04/11/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

3.2. Con thứ hai (trở lên):

- Họ và tên: Nguyễn Phương Ngân; Ngày tháng năm sinh: 19/12/2012
- Nơi thường trú: Tổ 18, phường Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 001312071009; Ngày cấp: 01/08/2024; Nơi cấp: Bộ công an

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

Chữ ký

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Số nhà 16, tổ 18, phường Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Diện tích⁽⁹⁾: 34 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: Không xác định được giá trị vì không có giao dịch tài sản.
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số GCN CU 433195 ngày cấp: 20/02/2020, Người đứng tên: Trần Thị Thu Hằng.
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Được cho tặng từ bố mẹ đẻ

1.1.2. Thừa đất thứ hai:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Phường Trung Nhị, Phúc Yên, Phú Thọ
- Diện tích: 118.0 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: Không xác định được giá trị vì không có giao dịch tài sản.
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số DP 646298 ngày cấp: 15/7/2024, Người đứng tên: Nguyễn Hải Hà

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾: không

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Số nhà 16, tổ 18, phường Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ
- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 34 m² x 3 tầng
- Giá trị⁽¹⁰⁾: Không xác định được giá trị vì không có giao dịch tài sản.
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Số GCN CU 433195 ngày cấp: 20/02/2020, Người đứng tên: Trần Thị Thu Hằng.
- Thông tin khác (nếu có): Tự xây

2.1.2. Nhà thứ hai: Không

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: Không

2.2.1. Công trình thứ nhất: không

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: Không

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: Không

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: Không

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: Không

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: Không

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không

6.1. Cổ phiếu: Không

Chữ ký

6.2. Trái phiếu: Không

6.3. Vốn góp⁽²²⁾: Không

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾:

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: Ô tô Hyundai Getz; Số đăng ký: 30E - 771.01, năm mua 2018. Giá trị: 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng).

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác⁽²⁵⁾): Không

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: Không

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 354.627.373 đồng

- Tổng thu nhập của người kê khai: 194.617.373 đồng

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 160.010.000 đồng

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không

- Tổng các khoản thu nhập chung: Không

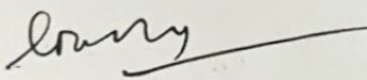
III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất			
1.1. Đất ở	+118.0 m ²	Không xác định được giá trị vì tài sản được tặng	Được bố mẹ chồng tặng cho năm 2025, đã cấp GCN, đứng tên Nguyễn Hải Hà (tài sản riêng của chồng)
1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng			
2.1. Nhà ở			
2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất			
3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			

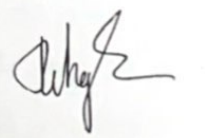
Chữ ký

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...). 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.			+354.627.373 đồng Tổng thu nhập : 354.627.373 đồng - Tổng thu nhập từ lương của vợ: 194.617.373 đồng - Tổng thu nhập từ lương của chồng: 160.010.000 đồng
---	--	--	---

Long Biên, ngày 05 tháng 12 năm 2025
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


 CV: Phan Văn Nặng

Long Biên, ngày 03 tháng 12 năm 2025
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)


Trần Thị Thu Hằng

UBND PHƯỜNG LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON LONG BIÊN A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM⁽¹⁾
(Ngày 03 tháng 12 năm 2025)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: LƯƠNG THỊ LAN ANH; Ngày tháng năm sinh: 05/08/1990
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường mầm non Long Biên A, phường Long Biên, thành phố Hà Nội
- Nơi thường trú: Số 259 Nguyễn Văn Cừ, cụm Ngọc Lâm, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 001190011051; Ngày cấp: 14/05/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: DƯƠNG ĐỨC QUANG; Ngày tháng năm sinh: 24/04/1986
- Nghề nghiệp: Nhân viên
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: Công ty truyền thông Eternity Việt Nam
- Nơi thường trú: Số 259 Nguyễn Văn Cừ, cụm Ngọc Lâm, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 02608600345; Ngày cấp: 29/04/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: ĐẶNG TUẤN MINH; Ngày tháng năm sinh: 13/06/2011
- Nơi thường trú: Số 259 Nguyễn Văn Cừ, cụm Ngọc Lâm, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 001211076583; Ngày cấp: 13/8/2024; Nơi cấp: Bộ Công an

3.2. Con thứ hai (trở lên): Kê khai tương tự như con thứ nhất.

- Họ và tên: DƯƠNG NGỌC BẢO HÂN; Ngày tháng năm sinh: 09/01/2023
- Nơi thường trú: Số 259 Nguyễn Văn Cừ, cụm Ngọc Lâm, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 001323012249; Ngày cấp: 23/07/2024; Nơi cấp: Bộ Công an

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thừa nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Số 259 Nguyễn Văn Cừ, cụm Ngọc Lâm, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
- Diện tích⁽⁹⁾: 27,5m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: Không xác định được giá trị vì không có giao dịch đối với tài sản
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Thuộc quyền sở hữu của bố mẹ đẻ, Số GCN: 6179/QĐ-UBND-930
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Không

1.1.2. Thừa thừa 2 (trở lên): Không

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾: Không

1.2.1. Thừa thừa nhất: Không

1.2.2. Thừa thừa 2 (trở lên): Không.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Số 259 Nguyễn Văn Cừ, cụm Ngọc Lâm, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội
- Loại nhà⁽¹⁴⁾: Nhà ở riêng lẻ
- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 94.5m² (27m² x 3,5 tầng)
- Giá trị⁽¹⁰⁾: Không xác định được giá trị vì không có giao dịch đối với tài sản
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Thuộc quyền sở hữu của bố mẹ đẻ, Số GCN: 6179/QĐ-UBND-930

- Thông tin khác (nếu có): Không

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Không

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: Không

2.2.1. Công trình thứ nhất: Không

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Không

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: Không

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: Không

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: Không

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: Không

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: Không

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không

6.1. Cổ phiếu: Không

6.2. Trái phiếu: Không

6.3. Vốn góp⁽²²⁾: Không

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: Không

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

Xe ô tô Mazda CX-5; Giá trị: 829.000.000đ (Tám trăm hai mươi chín triệu đồng); Số đăng ký: 30L - 909.03; Mua năm: 2024

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: Không

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: Không

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 409.805.847

- Tổng thu nhập của người kê khai: 169.805.847

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 240.000.000

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không

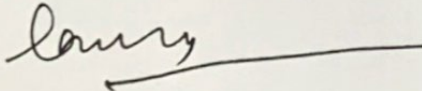
- Tổng các khoản thu nhập chung: Không

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

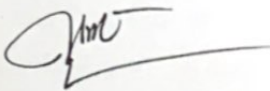
Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất			
1.1. Đất ở			
1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng			
2.1. Nhà ở			
2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất			
3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...). 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.		+ 409.805.847 Tăng thu nhập so với năm 2024: 9.418.824 (Tăng mức lương cơ sở)	Tổng thu nhập : 409.805.847 đồng - Tổng thu nhập từ lương của vợ: 169.805.847 đồng - Tổng thu nhập từ lương của chồng: 240.000.000 đồng
---	--	--	--

..... ngày 05 tháng 12 năm 2025
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


 CV: Phan Văn Nặng

Long Biên, ngày 3 tháng 12 năm 2025
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)


 Lương Thị Lan Anh